**PHIẾU HỌC TẬP: ÔN TẬP HỌC KÌ I – ĐẠI SỐ 7**

**Dạng I: So sánh**

**Bài 1:** sắp xếp theo thứ tự giảm dần



**Bài 2:** Sắp xếp các số hữu tỉ sau theo thứ tự lớn dần

 ; 

**Dạng II: Thực hiện phép tính**

**Bài 1:** Tính nhanh:







**Bài 2:** Thực hiện phép tính (tính nhanh nếu có)









**Bài 3:** Cho hàm số: 

a) Tính f(-1); f (0); 

b) Tìm x để f(x) = 0

**Dạng III: Tìm số chưa biết**

**Bài 1:** Tìm x,y biết:

  

  

  

  

  

  

**Bài 2:** Tìm các số x; y; z biết:

a) x, y, z tỉ lệ với các số 4; 7; 3 và x + y + z = - 42

b) x, y, z tỉ lệ với các số 5; - 3; 8 và 3x -5y -2z = 42

c) 

**Dạng IV: Toán có lời văn**

**Bài 1:** Ba tổ học sinh trồng được 179 cây xung quanh vườn trường. Số cây tổ I trồng so với số cây tổ II trồng bằng 6 : 11, so với số cây tổ III trồng bằng 7 : 10. Hỏi mỗi tổ trồng được bao nhiêu cây?

**Bài 2:** 130 học sinh thuộc 3 lớp 7A; 7B, 7C của một trường cùng tham gia trồng cây. Mỗi học sinh của lớp 7A; 7B; 7C theo thứ tự trồng được 2 cây; 3 cây; 4 cây. Hỏi mỗi lớp có bao nhiêu học sinh tham gia trồng cây? Biết rằng số cây trồng được của ba lớp bằng nhau.

**Bài 3:** Hai nền nhà có cùng một chiều dài. Chiều rộng của nền thứ nhất bằng 1,2 lần chiều rộng của nền thứ hai. Khi lát gạch bông thì số gạch lát nền thứ nhất nhiều hơn nền thứ hai là 400 viên gạch. Hỏi mỗi nền nhà phải lát bao nhiêu viên gạch?

**Dạng VI: Một số bài toán khác**

**Bài 1:**

a)Tìm GTNN của biểu thức 

b)Tìm GTLN của biểu thức 

**Bài 2:**

a)Tìm giá trị của x để biểu thức  nhận giá trị âm

b)Tìm giá trị của y để biểu thức  nhận giá trị dương.

**Bài 3:** Chứng minh rằng: nếu  thì





**HƯỚNG DẪN GIẢI**

**Dạng I: So sánh**

**Bài 1:** sắp xếp theo thứ tự giảm dần



HD



**Bài 2:** Sắp xếp các số hữu tỉ sau theo thứ tự lớn dần

 ; 

HD





**Dạng II: Thực hiện phép tính**

**Bài 1:** Tính nhanh:







HD







**Bài 2:** Thực hiện phép tính (tính nhanh nếu có)









HDG









**Bài 3:** Cho hàm số: 

a) Tính f(-1); f (0); 

b) Tìm x để f(x) = 0

Giải

a) f(-1) = 0; f (0) = 2; 

b) f(x) = 0

**Dạng III: Tìm số chưa biết**

**Bài 1:** Tìm x,y biết:

  

  

  

  

  

  

HDG

  

 



  

  

  

  

**Bài 2:** Tìm các số x; y; z biết:

a) x, y, z tỉ lệ với các số 4; 7; 3 và x + y + z = - 42

b) x, y, z tỉ lệ với các số 5; - 3; 8 và 3x -5y -2z = 42

c) 

HD

a) 

b) 

c)



**Dạng IV: Toán có lời văn**

**Bài 1:** Ba tổ học sinh trồng được 179 cây xung quanh vườn trường. Số cây tổ I trồng so với số cây tổ II trồng bằng 6 : 11, so với số cây tổ III trồng bằng 7 : 10. Hỏi mỗi tổ trồng được bao nhiêu cây?

Giải

Gọi số cây trồng của tổ I, tổ II, tổ III theo thứ tự là x, y, z (x;y;z nguyên dương) , ta có:



**Bài 2:** 130 học sinh thuộc 3 lớp 7A; 7B, 7C của một trường cùng tham gia trồng cây. Mỗi học sinh của lớp 7A; 7B; 7C theo thứ tự trồng được 2 cây; 3 cây; 4 cây. Hỏi mỗi lớp có bao nhiêu học sinh tham gia trồng cây? Biết rằng số cây trồng được của ba lớp bằng nhau.

Giải

Gọi x,y,z lần lượt là số học sinh của lớp 7A; 7B; 7C tham gia trồng cây (x;y;z nguyên dương) ta có:

2x = 3y = 4z và x + y + z = 130



**Bài 3:** Hai nền nhà có cùng một chiều dài. Chiều rộng của nền thứ nhất bằng 1,2 lần chiều rộng của nền thứ hai. Khi lát gạch bông thì số gạch lát nền thứ nhất nhiều hơn nền thứ hai là 400 viên gạch. Hỏi mỗi nền nhà phải lát bao nhiêu viên gạch?

Giải

Vì hai nền nhà có cùng chiều dài, nên tỉ số gạch lát của hai nền bằng tỉ số chiều rộng của các nền đó. Gọi số gạch lát của nền thứ nhất là a, số gạch lát của nền thứ hai là b, ta có:



**Dạng VI: Một số bài toán khác**

**Bài 1:**

a)Tìm GTNN của biểu thức 

b)Tìm GTLN của biểu thức 

HDG



Dấu “=” xảy ra khi 

Vậy GTNN của A là 101 khi 

b) 

Dấu “=” xảy ra khi 

Vậy GTLN của B là 4 khi 

**Bài 2:**

a)Tìm giá trị của x để biểu thức  nhận giá trị âm

b)Tìm giá trị của y để biểu thức  nhận giá trị dương.

Giải





**Bài 3:** Chứng minh rằng: nếu  thì





Giải

a) 

Vậy 

b)

 

Vậy ….